

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/DS- ST
Ngày: 03- 5-2024.
“ V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY-TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Việt và Nguyễn Quang Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đình Mười, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 62/2023/TLST-DS ngày 07/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-DS ngày 08/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-DS ngày 04/4/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B; địa chỉ: Số 117, đường Q, phường Q, thành phố Vh, tỉnh Nghệ An; đại diện theo pháp luật: Bà Thái H - Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu L, giám đốc chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Số 285/287 đường T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; người được ủy quyền: Ông Hoàng Văn C, Trưởng phòng thẩm định Ngân hàng TMCP B; Bà Phan Văn A, Giám đốc phòng giao dịch Đồng Phú Ngân hàng TMCP B; Bà Nguyễn Thị Văn A, Chuyên viên quan hệ khách hàng, Ngân hàng TMCP B (Văn bản ủy quyền số 19/2023/QĐ-TGD ngày 11/01/2023). Ông C có mặt.

- Đồng bị đơn: Ông Lê Đình V, sinh năm 1982 và bà Phùng Thị L, sinh năm 1986; đều trú tại: Thôn P, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/11/2023, bản tự khai ngày 18/12/2023 và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phan Văn A đều trình bày:

Ngày 04/9/2018, ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L đến Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình ký hợp đồng tín dụng số 206/2018/HĐTD- BacABanhk với nội dung: Ngân hàng TMCP B cho ông Lê Đình V và Phùng Thị L vay vốn số tiền 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu) đồng; khế ước nhận nợ số 01-206/2018/HĐTD BacABanhk ký ngày 04/9/2018. Mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô con hiệu MAZDA 3HB 1.5L; thời hạn cho vay: 84 tháng, kể từ ngày

05/9/2018 đến hết ngày 05/9/2025; lãi suất cho vay trong hạn: 9%/năm; lãi suất nợ gốc quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm quá hạn; lãi suất đối với tiền lãi chậm trả: 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Từ ngày 05/9/2019 áp dụng lãi suất cho vay bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn 12 tháng bằng đồng Việt Nam trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP Bắc Á công bố trong từng thời kỳ - với mức biên độ 4%. Lãi suất nợ quá hạn = lãi suất trong hạn 150%.

Đề vay được số tiền trên ông V, bà L đã thế chấp tài sản là xe ô tô con hiệu MAZDA 3HB 1.5L theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015796 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 30/8/2018; biển kiểm soát 73A-107.63 mang tên Lê Đình V.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông V và bà L mới trả cho ngân hàng 325.750.000 đồng tiền gốc trong hạn và 170.701.560 đồng lãi trong hạn. Từ ngày 25/11/2022 cho đến nay đã quá hạn nộp gốc lãi nhưng ông V và bà L không thực hiện trả nợ. Tạm tính đến ngày 08/11/2023 ông V và bà L còn nợ Ngân hàng số tiền như sau: Nợ gốc trong hạn 147.400.000 đồng; nợ gốc quá hạn 76.850.000 đồng; nợ lãi trong hạn 29.760.041 đồng; nợ lãi quá hạn 7.759.166 đồng. Tổng cộng: 261.769.207 đồng (Hai trăm sáu mươi một triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm linh bảy đồng)

Vì vậy, để đảm bảo thu hồi nợ, Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số tiền tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh đến hết ngày 08/11/2023) là 261.769.207 đồng (Hai trăm sáu mươi một triệu bảy trăm sáu mươi chín ngàn hai trăm lẻ bảy đồng) trong đó: Nợ gốc trong hạn 147.400.000 đồng; nợ gốc quá hạn 76.850.000 đồng; nợ lãi trong hạn 29.760.041 đồng; nợ lãi quá hạn 7.759.166 đồng.

Trường hợp ông V và bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu ông V, bà L phải thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo hợp đồng thế chấp là: Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018 ký giữa Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình với ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L. Cụ thể: Phát mại tài sản đảm bảo xe ô tô con hiệu MAZDA 3HB 1.5L theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015796 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 30/8/2018; biển kiểm soát 73A- 107.63 mang tên Lê Đình V.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP B vẫn tiếp tục yêu cầu ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L phải trả nợ cho Ngân hàng tính đến hết ngày 03/5/2024 là 276.815.361 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn ba trăm sáu mươi một đồng). Trong đó: Nợ gốc trong hạn 121.000.000 đồng; nợ gốc quá hạn 103.250.000 đồng; nợ lãi trong hạn 37.114.695 đồng; nợ lãi quá hạn 15.450.665 đồng.

Tuyên buộc ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018 , kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản

án/quyết định cho đến ngày thực tế ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L trả hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP B.

Nếu ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng TMCP B thông qua Ngân hàng TMCP B, Chi nhánh Quảng Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Lê Đình V theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018 ký giữa Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình với ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai cũng như các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được tổng đạt hợp lệ. Theo kết quả xác minh của Công an xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình xác minh: Ông Lê Đình V, sinh năm 1982 và bà Phùng Thị L, sinh năm 1986; nơi đăng ký HKTT tại Thôn, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, hiện nay ông V, bà L không có mặt tại địa phương.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa đến các đương sự hợp lệ nhưng bị đơn ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L vẫn vắng mặt, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất ngày 04/4/2024.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, do một bên vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phát sinh tranh chấp, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án xác định đúng người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tổng đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về hướng giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP B, Chi nhánh Quảng Bình với tổng số tiền: 276.815.361 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn ba trăm sáu mươi một đồng). Trong đó: Nợ gốc trong hạn 121.000.000 đồng; nợ gốc quá hạn 103.250.000 đồng; nợ lãi trong hạn 37.114.695 đồng; nợ lãi quá hạn 15.450.665 đồng, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 03/5/2024 và số tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký. Trường hợp ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng TMCP B, thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018 là ô tô con hiệu MAZDA 3HB 1.5L theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015796 do Phòng cảnh sát Giao thông

Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 30/8/2018; biên kiểm soát 73A- 107.63 mang tên Lê Đình V.

Về án phí: Đề nghị tuyên xử đồng bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Về việc vắng mặt của đồng bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến đồng bị đơn nhưng ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L vắng mặt, do đó vụ án không thể tiến hành hoà giải được. Ông V và bà L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 04/4/2024 và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa lần thứ hai, đồng bị đơn vẫn vắng mặt mặc dù Tòa án đã tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ. Theo kết quả xác minh, ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Hiện nay ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L không có mặt tại địa phương. Do đó, Tòa án nhiều lần thực hiện việc tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng tại nhà đương sự đều không được, do nhà thường xuyên khóa ngoài, hỏi người dân xung quanh không ai biết ông V, bà L đi đâu, làm gì. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đồng bị đơn ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L.

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật có tranh chấp là tranh chấp về “Hợp đồng tín dụng” thuộc tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; đồng bị đơn đăng ký thường trú tại xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1. Về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng tín dụng:

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc đồng bị đơn trả nợ cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số tiền tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) đến hết ngày 03/5/2024 là: 276.815.361 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn ba trăm sáu mươi một đồng). Trong đó: Nợ gốc trong hạn 121.000.000 đồng; nợ gốc quá hạn 103.250.000 đồng; nợ lãi trong hạn 37.114.695 đồng; nợ lãi quá hạn 15.450.665 đồng và tiếp tục chịu lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán kể từ khi xét xử đến khi thi hành án xong, theo mức lãi thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Đồng thời yêu cầu

nếu ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng TMCP B thông qua Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông V và bà L theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018 ký giữa Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình và ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Đối chiếu hợp đồng tín dụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án với lời khai của đại diện nguyên đơn, có căn cứ xác định ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L sau khi ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP B thì ông V, bà L mới trả cho Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình 325.750.000 đồng tiền gốc trong hạn và 170.701.560 đồng tiền lãi trong hạn, sau đó ông V, bà L không thực hiện nghĩa vụ như đã thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nên đến ngày 28/5/2021, Ngân hàng B, chi nhánh Quảng Bình đã chuyển sang nợ quá hạn của kỳ đầu tiên và hiện nay đã chuyển toàn bộ số nợ gốc sang nợ quá hạn.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP B yêu cầu buộc đồng bị đơn phải thanh toán cả gốc và lãi đến ngày xét xử (03/5/2024) và tiếp tục chịu lãi phát sinh sau ngày tuyên án cho đến khi thi hành xong khoản tiền gốc theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ cần chấp nhận.

[2.2]. Về tài sản bảo đảm khoản vay: Theo Hợp đồng tín dụng số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018 ký giữa Ngân hàng TMCP B chi nhánh Quảng Bình và ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L là xe ô tô con hiệu MAZDA 3HB 1.5L theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015796 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 30/8/2018; biển kiểm soát 73A- 107.63 mang tên Lê Đình V. Đây là cam kết giữa bên có nghĩa vụ (ông V, bà L) với bên có quyền (Ngân hàng TMCP B) nếu khi đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên có quyền được xử lý hoặc yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo đúng trình tự quy định, nội dung hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật có hiệu lực. Căn cứ thời gian vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì nguyên đơn có quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu xử lý tài sản thế chấp, để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ đối với bị đơn. Do sau nhiều lần vi phạm phân kỳ trả nợ mà bị đơn không hợp tác xử lý tài sản thế chấp nên hiện nay Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là xe ô tô con hiệu MAZDA 3HB 1.5L theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015796 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 30/8/2018; biển kiểm soát 73A- 107.63 mang tên Lê Đình V, để bảo đảm nghĩa vụ trả khoản nợ của ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[3]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Đồng bị đơn ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với số tiền phải trả nợ cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Điều 90, 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; các Điều 317, 318, 319, 320, 323, 463, 464, 466, 467, 468 và 470 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình.

Buộc ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L phải trả cho Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình tổng số tiền tính đến ngày xét xử (03/5/2024) là 276.815.361 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn ba trăm sáu mươi một đồng). Trong đó: Nợ gốc trong hạn 121.000.000 đồng; nợ gốc quá hạn 103.250.000 đồng; nợ lãi trong hạn 37.114.695 đồng; nợ lãi quá hạn 15.450.665 đồng.

Trường hợp ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng TMCP B, thì Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018 ký giữa Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình với ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L đối với xe ô tô con hiệu MAZDA 3HB 1.5L theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015796 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 30/8/2018; biển kiểm soát 73A-107.63 mang tên Lê Đình V.

Kể tiếp sau ngày xét xử sơ thẩm (03/5/2024) cho đến khi ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L trả hết nợ gốc và lãi, hàng tháng ông V, bà L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất đã được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 206/2018/HĐTC- BacABank.500 ngày 04/9/2018.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Đình V và bà Phùng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 13.840.000 đồng; trả lại cho Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Quảng Bình số tiền tạm ứng án phí 6.544.000 đồng (bà Phan Văn A đã nộp) theo biên lai số 0004256 ngày 07/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/5/2024); đồng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao nhận hoặc ngày niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**